

# CHÍNH SÁCH KHEN THƯỞNG DÀNH CHO HỌC SINH ÁP DỤNG CHO NĂM HỌC 2024-2025

## I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

Học sinh hiện hữu đang học tập tại Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Mùa Xuân (Wellspring Saigon) trong Năm học 2024-2025 đạt được các danh hiệu, thành tích trong học tập và rèn luyện thuộc các chương trình:

- 1.1. Chương trình Việt Nam (CTVN)
- 1.2. Chương trình Quốc tế (CTQT)
- 1.3. Chương trình Phát triển Học sinh
- 1.4. Các cuộc thi chính thống (được tổ chức bởi các đơn vị được ủy quyền chính thức và hoạt động phi lợi nhuận) về kiến thức, kỹ năng, và năng khiếu ở các cấp độ từ Nhà trường, Quận, Thành phố, Quốc gia, Khu vực, và Quốc tế, trong các lĩnh vực học thuật, nghệ thuật, thể thao, tương tác xã hội, vv... (bao gồm các cuộc thi do Nhà trường tổ chức dưới sự hợp tác với các đối tác được ủy quyền; và các cuộc thi do Học sinh tự đăng ký tham gia dưới tư cách cá nhân, được chấp nhận và phê duyệt bởi Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Nhà trường).

## II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- Giấy khen và Huy chương hoặc Cúp lưu niệm
- Phần thưởng (bao gồm hiện kim hoặc hiện vật có giá trị tương đương)

## III. CÁC HẠNG MỤC KHEN THƯỞNG & GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG

### 3.1. Khen thưởng kết quả học tập và rèn luyện theo Tháng

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh Danh dự	Theo Lớp (1 học sinh/lớp)	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chuyên cần</li><li>• Thái độ - Hành vi</li><li>• Tham gia vào các hoạt động, sự kiện của Nhà trường</li><li>• Kết quả Học tập</li></ul>
Học sinh Nỗ lực	Theo Lớp (1 học sinh/CTVN; 1 học sinh/CTQT)	Sự tiến bộ trong học tập, thái độ, hành vi
Lớp Danh dự	Theo Khối	Đạt điểm thi đua cao nhất khối

### 3.2. Khen thưởng kết quả học tập và rèn luyện theo Học kỳ

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh Danh dự	Theo Lớp (1 học sinh/lớp)	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chuyên cần</li><li>• Thái độ - Hành vi</li><li>• Tham gia vào các hoạt động, sự kiện của Nhà trường</li><li>• Kết quả Học tập</li></ul>
Học sinh Xuất sắc	Theo Lớp	Học sinh đáp ứng cả 2 tiêu chí: <b>Tiểu học:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• CTVN: Hoàn thành xuất sắc</li><li>• CTQT: GPA từ 90% trở lên</li></ul> <b>Trung học:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• CTVN: Học sinh xuất sắc</li><li>• CTQT: GPA từ 90% trở lên</li></ul>
Học sinh Giỏi	Theo Lớp	Học sinh đáp ứng cả 2 tiêu chí: <b>Tiểu học:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• CTVN: Hoàn thành tốt</li><li>• CTQT: GPA từ 80% trở lên</li></ul> <b>Trung học:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• CTVN: Học sinh Giỏi</li><li>• CTQT: GPA từ 80% trở lên</li></ul>

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh truyền cảm hứng	Theo Khối	Khối Phát triển học sinh sẽ chọn ra học sinh có nỗ lực/tích cực tham gia các hoạt động của 2 Trung tâm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trung tâm hỗ trợ học đường</li> <li>• Trung tâm Phát triển tài năng học sinh</li> </ul>
Lớp Danh dự	Theo Khối	Đạt điểm thi đua cao nhất khối trong học kỳ

### 3.3. Khen thưởng kết quả học tập và rèn luyện theo Năm học

#### 3.3.1 Khen thưởng theo Bậc học

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh Thủ khoa (Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông)	Theo Bậc học	<b>Bậc Tiểu học:</b> Học sinh cao điểm nhất Kỳ Kiểm tra cuối lớp 5 môn Tiếng Việt và môn Toán (CTVN) <b>Bậc Trung học cơ sở:</b> Điểm trung bình của các môn tính điểm CTVN lớp 9 cao nhất <b>Bậc Trung học phổ thông:</b> Điểm trung bình của các môn thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT cao nhất
Học sinh Ưu tú	Theo Bậc học	Mỗi bậc học bình chọn 1 học sinh, theo tiêu chí: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Học sinh đạt danh hiệu Học sinh Danh dự cả năm</li> <li>• Học sinh đạt các thành tích nổi bật trong học thuật, thể thao hoặc các hoạt động cộng đồng khác.</li> </ul>

#### 3.3.2 Khen thưởng theo Lớp và theo Khối

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh Danh dự	Theo Lớp (1 học sinh/lớp)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chuyên cần</li> <li>• Thái độ - Hành vi</li> <li>• Tham gia vào các hoạt động, sự kiện của Nhà trường</li> <li>• Kết quả Học tập</li> </ul>
Học sinh Xuất sắc	Theo Lớp	Học sinh đáp ứng cả 2 tiêu chí: <b>Tiểu học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• CTVN: Hoàn thành xuất sắc</li> <li>• CTQT: GPA từ 90% trở lên</li> </ul> <b>Trung học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• CTVN: Học sinh xuất sắc</li> <li>• CTQT: GPA từ 90% trở lên</li> </ul>
Học sinh Giỏi	Theo Lớp	Học sinh đáp ứng cả 2 tiêu chí: <b>Tiểu học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• CTVN: Hoàn thành tốt</li> <li>• CTQT: GPA từ 80% trở lên</li> </ul> <b>Trung học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• CTVN: Học sinh Giỏi</li> <li>• CTQT: GPA từ 80% trở lên</li> </ul>
Học sinh hoàn thành Chương trình học tập và rèn luyện	Theo Lớp	<b>Tiểu học:</b> Hoàn thành Chương trình học tập và rèn luyện <b>Trung học:</b> Hoàn thành nhiệm vụ năm học

DANH HIỆU	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG
Học sinh truyền cảm hứng	Theo Khối	Khối Phát triển HS sẽ chọn ra học sinh có nỗ lực/ tích cực tham gia các hoạt động của 2 Trung tâm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trung tâm hỗ trợ học đường</li> <li>• Trung tâm Phát triển tài năng học sinh</li> </ul>
Lớp Danh dự	Theo Khối	Đạt điểm thi đua cao nhất khối trong năm học

### 3.4. Khen thưởng cho các thành tích toàn Năm học theo điều kiện trong Mục 1.4

DANH HIỆU / THỨ HẠNG	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG (VNĐ/GIẢI) THEO CẤP BẬC (Áp dụng cùng giá trị khen thưởng cho thành tích cá nhân và đồng đội)				
	QUỐC TẾ	KHU VỰC (Quốc tế)	QUỐC GIA	THÀNH PHỐ/ KHU VỰC	QUẬN
Giải Nhất / Huy chương vàng	50.000.000	35.000.000	30.000.000	20.000.000	5.000.000
Giải Nhì / Huy chương bạc	30.000.000	25.000.000	20.000.000	10.000.000	3.000.000
Giải Ba / Huy chương đồng	20.000.000	15.000.000	10.000.000	5.000.000	1.000.000
Giải Khuyến khích	10.000.000	8.000.000	5.000.000	3.000.000	500.000
Học sinh Giỏi theo Môn học					3.000.000

### 3.5. Khen thưởng cho kết quả các Cuộc thi Chuẩn hóa trình độ, kỹ năng học thuật, và các bài thi đánh giá sự tiến bộ trong các môn học sử dụng Tiếng Anh toàn Năm học

KỲ THI/CHỨNG CHỈ	PHẠM VI ÁP DỤNG	TIÊU CHÍ KHEN THƯỞNG	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG (VNĐ/GIẢI)
Cuộc thi MAP	Tất cả các Khối Lớp	Hai (02) Học sinh đạt điểm cao nhất của mỗi Khối <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hạng Nhất</li> <li>• Hạng Nhì</li> </ul>	5.000.000 3.000.000
Cuộc thi TOEFL <ul style="list-style-type: none"> <li>• TOEFL Primary</li> <li>• TOEFL Junior</li> <li>• TOEFL iBT</li> </ul>	Khối 3,4,5 Khối 6,7,8,9 Khối 9-12	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 228 điểm và cao hơn</li> <li>• 885 điểm và cao hơn</li> <li>• 110 điểm và cao hơn</li> </ul>	5.000.000 5.000.000 10.000.000
Cuộc thi IELTS	Khối 6,7,8	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7.0 điểm</li> <li>• 7.5 điểm</li> <li>• 8.0 điểm</li> <li>• 8.5 điểm</li> </ul>	5.000.000 8.000.000 10.000.000 15.000.000
	Khối 9,10,11	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7.5 điểm</li> <li>• 8.0 điểm</li> <li>• 8.5 điểm</li> </ul>	5.000.000 9.000.000 15.000.000
	Khối 12	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 8.0 điểm</li> <li>• 8.5 điểm</li> </ul>	9.000.000 15.000.000
Cuộc thi SAT	Tất cả các Khối bậc Trung học	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 1400 điểm và cao hơn</li> <li>• 1520 điểm và cao hơn</li> </ul>	10.000.000 15.000.000
Cuộc thi ACT	Tất cả các Khối bậc Trung học	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 30 điểm và cao hơn</li> <li>• 34 điểm và cao hơn</li> </ul>	10.000.000 15.000.000
Chương trình AP	Tất cả các Khối lớp tham gia Chương trình AP	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 5 điểm</li> </ul>	10.000.000

## IV. QUY TRÌNH KHEN THƯỞNG

- 4.1 Các cuộc thi hợp lệ để được xét duyệt khen thưởng là các cuộc thi được quy định trong Mục I của Chính sách này. Do có nhiều cách hiểu và tiêu chí để xem xét thể nào là cuộc thi Chính thống, cuộc thi cấp Quốc tế và cấp Khu vực (Quốc tế), trong từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Nhà trường sẽ giữ quyền quyết định:
- Việc xem xét các cuộc thi/giải đấu nào là Chính thống (theo mục 1.4).
  - Cách hiểu và tiêu chí xác định cấp Quốc tế, Khu vực (Quốc tế), Quốc gia, Thành phố/ Khu vực của mỗi cuộc thi, giải đấu để xét Khen thưởng.
  - Số lượng và giá trị khen thưởng áp dụng cho từng cuộc thi/giải đấu (sẽ được công bố sau khi có kết quả cuộc thi/giải đấu) căn cứ vào mức độ chính thống và uy tín của cuộc thi/giải đấu và đơn vị tổ chức; tính chất, quy mô, cách thức tổ chức ... của từng cuộc thi/giải đấu.
  - Thành tích của học sinh đạt được trong các cuộc thi khác phù hợp với năng khiếu, năng lực, và điều kiện của mình sẽ được xem xét trong các tiêu chí áp dụng nếu học sinh có đăng ký tham gia Chương trình Học bổng Tài năng Wellspring.
- 4.2 Trường hợp học sinh đạt từ hai (02) giải trở lên ở cùng một hạng mục hoặc nhiều hạng mục khác nhau trong cùng 01 bộ môn, Nhà trường sẽ chọn giải cao nhất để trao thưởng.
- 4.3 Đối với các kỳ thi TOEFL Primary, TOEFL Junior, IELTS cho Bậc Tiểu học và Trung học Cơ sở, học sinh chỉ được xét trao thưởng một (01) lần ở mỗi Bậc học ngay khi đạt thành tích thỏa tiêu chí áp dụng của Chính sách này.
- 4.4 Đối với các kỳ thi TOEFL iBT, IELTS, SAT, ACT, AP tổ chức cho Bậc Trung học Phổ thông, học sinh được xét trao thưởng hàng năm và tối đa 02 (hai) lần nếu đạt được thành tích của năm sau cao hơn năm trước theo các tiêu chí khen thưởng quy định trong Chính sách này.
- 4.5 Đối với các thành tích nhóm/đội, giải thưởng sẽ chia đều cho từng thành viên nếu nhóm/đội có từ 02 đến 04 thành viên. Nếu nhóm/đội có từ 05 học sinh trở lên sẽ được xem xét trao phần thưởng tập thể và các thành viên trong nhóm/đội không thuộc diện xem xét trao thưởng cá nhân. Trường hợp nhóm/đội có học sinh từ trường khác, học sinh Wellspring Saigon sẽ nhận mức thưởng cá nhân được chia từ phần thưởng tập thể.

## V. QUY TRÌNH XÉT DUYỆT

### 5.1. Khen thưởng các kết quả học tập và rèn luyện theo Tháng - Học kỳ - Năm học

- Các hạng mục 3.1, 3.2, 3.3 sẽ được xét duyệt định kỳ theo kế hoạch khen thưởng của Nhà trường.
- Giáo viên phụ trách các bộ môn của từng Chương trình sẽ đề xuất danh sách học sinh cho từng hạng mục khen thưởng, sau đó thống nhất với Giáo viên Chủ nhiệm của Lớp tương ứng và Ban Giám hiệu của từng bậc học để có kết quả sau cùng theo các tiêu chí xét duyệt của Hội đồng Thi đua Khen thưởng để ra.
- Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Nhà trường sẽ phê duyệt kết quả sau cùng và ra quyết định khen thưởng.

### 5.2. Khen thưởng thành tích từ các cuộc thi theo Năm học

- Các hạng mục 3.4, 3.5 sẽ được xét duyệt theo năm:
  - Đợt 1: Học sinh đạt thành tích trong giai đoạn từ ngày 01/08/2024 đến ngày 15/05/2025 sẽ được xét duyệt khen thưởng và trao thưởng trong Lễ Tổng kết Năm học 2024-2025.
  - Đợt 2: Học sinh đạt thành tích trong giai đoạn từ ngày 15/05/2025 đến ngày 30/06/2025 sẽ được xét duyệt và trao thưởng trong Lễ Khai giảng Năm học 2025-2026.
- Học sinh nộp các hồ sơ, văn bản xác nhận kết quả và chứng nhận thành tích liên quan đến các hạng mục mong muốn được xét duyệt khen thưởng tương ứng với từng Đợt như sau:
  - Đối với Đợt 1: Trước ngày 20/05/2025
  - Đối với Đợt 2: Trước ngày 15/07/2025
- Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Nhà trường sẽ phê duyệt kết quả sau cùng và ra quyết định khen thưởng.

## VI. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- 6.1 Phần thưởng sẽ được trao cho các học sinh đạt mọi tiêu chí theo chuẩn mực của Hội đồng Thi đua Khen thưởng và đáp ứng tất cả các điều kiện và điều khoản như quy định trong Chính sách Khen thưởng áp dụng theo từng năm của Nhà trường.
- 6.2 Phần thưởng có giá trị trong một (01) Năm học 2024-2025. Đối với các năm học tiếp theo, học sinh sẽ tiếp tục đăng ký để được xét theo các tiêu chí như quy định trong Chính sách Khen thưởng của năm học tương ứng.
- 6.3 Chính sách Khen thưởng chỉ áp dụng cho khoảng thời gian học sinh thực học tại Wellspring Saigon trong Năm học 2024-2025. Trong trường hợp học sinh chuyển trường trước khi kết thúc năm học (đối với Đợt 1) hoặc trước Lễ Khai giảng Năm học 2025-2026 (đối với Đợt 2), Nhà trường sẽ không xét duyệt các kết quả và thành tích cũng như thực hiện trao thưởng sau thời điểm học sinh thôi học tại trường.
- 6.4 Trường hợp một học sinh vừa đủ điều kiện nhận (các) Khen thưởng (theo Chính sách Khen thưởng học sinh Năm học 2024-2025), vừa đủ điều kiện nhận Học bổng Tài năng 2025-2026 hoặc Giải thưởng "Ý tưởng sáng tạo" (theo Chính sách Học bổng Tài năng Wellspring 2025-2026), vừa là đối tượng hưởng các khoản ưu đãi giảm trừ học phí khác áp dụng cho Năm học 2025-2026, thì:
- sẽ chỉ có một (01) Học bổng hoặc (các) Khen thưởng/Giải thưởng có giá trị cao hơn được trao tặng; và
  - được áp dụng đồng thời Học bổng với ưu đãi giảm trừ học phí khác, hoặc áp dụng (các) Khen thưởng/Giải thưởng với ưu đãi giảm trừ học phí khác; và
  - tổng giá trị Học bổng, (các) Khen thưởng, Giải thưởng và mọi ưu đãi giảm trừ học phí khác được nhận của một học sinh không vượt quá 100% học phí thuần công bố áp dụng với học sinh đó.
- 6.5 Quy định tại Mục 6.4 nêu trên không áp dụng với Khen thưởng tại Mục 3.1, Mục 3.2, Mục 3.3.2 thuộc Điều III của Chính sách này và các danh hiệu khen thưởng khác được trao tặng bằng hiện vật.
- 6.6 Nhà trường có quyền bổ sung, cập nhật và điều chỉnh Chương trình và Chính sách Khen thưởng hàng năm. Quyết định của Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Nhà trường là quyết định cuối cùng.
- 6.7 Việc chấp nhận khen thưởng đồng nghĩa với việc học sinh và phụ huynh/người giám hộ đồng ý với tất cả các điều kiện điều khoản quy định tại văn bản này và các chính sách của Nhà trường. Mọi câu hỏi vui lòng gửi về địa chỉ email: [wssg.merit@wellspringisaigon.edu.vn](mailto:wssg.merit@wellspringisaigon.edu.vn).